

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 13/2023/HSPT

Ngày: 06/9/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Mai

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Thuấn và bà Dương Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Lê - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLPT-HS ngày 04/8/2023 đối với các bị cáo Trần K N, Lê V Đ và Nguyễn T H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Kon Tum.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Trần K N: Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1992; tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn Ngọc Hiệp, xã Đắk Dục, huyện N H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Trung và bà Võ Thị Vân; Có vợ Nguyễn Thị Phương Thúy và 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; Anh em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2022 đến ngày 23/12/2022 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê V Đ: Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/7/1979; tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn Ngọc Hiệp, xã Đắk Dục, huyện N H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đắc (đã chết) và bà Phạm Thị Minh (đã chết); Có vợ Y Hạnh và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại Bản án số 55/2020/HSST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Kon Tum xử phạt Lê V Đ 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, đã được xóa án.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 16/12/2022 được tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn T H: Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22/9/1978; tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn 7, thị trấn Plei Kần, huyện N H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Thuận (đã chết) và bà Trần Thị Cháu (đã chết); Có vợ Lê Thị Thủy và có 03 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2012; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 16/12/2022 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Đoàn V H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Nông Chỉ, xã Đăk Dục, huyện N H, tỉnh Kon Tum; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Trần T G, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Ngọc Hiệp, xã Đăk Dục, huyện N H, tỉnh Kon Tum; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Lê Q H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn Ngọc Hiệp, xã Đăk Dục, huyện N H, tỉnh Kon Tum; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn T T, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn Plei Kần, huyện N H, tỉnh Kon Tum; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h30 ngày 10/12/2022, Trần K N, Lê V Đ và Đoàn V H đến nhà Trần T G để xem trực tiếp trận đấu bóng đá giữa đội Bò Đào Nha và Ma Rốc trong khuôn khổ giải bóng đá FIFA World Cup 2022. Vào lúc 23h30 cùng ngày (*khi đã kết thúc hiệp 1 của trận đấu*), lực lượng CSĐT Công an huyện N H bắt quả tang các đối tượng trên đang đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Trần K N 01 bút bi màu xanh và 01 quyển vở bìa màu trắng, xanh bên trong chứa nhiều thông tin đặt cược cá độ bóng đá.

Quá trình điều tra xác định như sau: Do biết Trần K N có chơi cá độ đá bóng nên Đ, G, H chủ động cá độ với N, sau khi thỏa thuận, thống nhất bắt độ cụ thể như sau:

- Lê V Đ đã bắt cá độ với Trần K N 12 kèo, với tổng số tiền 7.300.000đ (bảy triệu ba trăm ngàn đồng), cụ thể:

Đ bắt tỉ số trận đấu cả trận là Bồ Đào Nha 0 – Ma Rốc 1 với số tiền là 150.000 đồng với tỉ lệ 1 ăn 10. *(chưa xác định thắng thua vì bị bắt khi trận đấu chưa kết thúc).*

Đ bắt tỉ số trận đấu cả trận là Bồ Đào Nha 0 – Ma Rốc 2 với số tiền là 150.000 đồng với tỉ lệ 1 ăn 30. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt tài góc hiệp 1 là 04 quả phạt góc của cả hai đội với số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) với tỉ lệ 10 ăn 9. *(Kết quả lần cá độ này Đ thắng được 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng)).*

Đ bắt tài góc cả trận là 9 quả phạt góc với số tiền là 1.000.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 9. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt tài thẻ vàng cả trận tổng là 3,5 thẻ vàng với số tiền là 1.000.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt kết quả đội Ma Rốc với kèo Bồ Đào Nha chấp 0,75 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8,5. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt xỉu bàn thắng cả trận là 2,25 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 9. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt góc Ma Rốc cả trận kèo là Bồ Đào Nha chấp 2,75 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt xỉu bàn thắng hiệp 1 kèo là 0,75 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 9. *(Kết quả lần cá độ này Đ thua nửa tiền 250.000 đồng).*

Đ bắt kết quả đội Ma Rốc cả trận với kèo Bồ Đào Nha chấp 1 bàn thắng với số tiền là 1.000.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8. *(chưa xác định thắng thua).*

Đ bắt trận đội Ma Rốc với kèo Bồ Đào Nha chấp 0,75 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8. *(chưa xác định thắng thua).*

Sau khi kết thúc hiệp 1, Đ bắt tiếp kèo hiệp 2, Đ bắt đội Ma Rốc với kèo Bồ Đào Nha chấp 0,75 (lúc này Ma Rốc đang dẫn trước Bồ Đào Nha với tỉ số là 1- 0) với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 9. *(chưa xác định thắng thua).*

- Trần T G đã bắt cá độ với Trần K N 04 kèo, với tổng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng, cụ thể:

G bắt xỉu bàn thắng hiệp 1 kèo là 0,75 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 9. *(Kết quả lần cá độ này G thua nửa tiền 250.000 đồng).*

G bắt góc Ma Rốc hiệp 1 kèo là Bồ Đào Nha chấp 1,25 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 9. *(Kết quả lần cá độ này G thắng 450.000 đồng).*

G bắt trận đội Ma Rốc với kèo Bồ Đào Nha chấp 0,75 với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8. *(chưa xác định thắng thua).*

G bắt tài thẻ vàng hiệp 2 kèo là 3 thẻ vàng với số tiền là 500.000 đồng với tỉ lệ 10 ăn 8. *(chưa xác định thắng thua).*

- Đoàn V H đã cá độ với Trần K N 01 kèo, với số tiền là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng), cụ thể:

H bắt tỉ số trận đấu cả trận là Bò Đào Nha 2 – Ma Rốc 0 với số tiền là 200.000 đồng với tỉ lệ 1 ăn 5; (chưa xác định thắng thua). Sau khi nhận kèo Nam ghi vào cuốn vở rồi để trên bàn uống nước, rồi ngồi xem bóng đá.

Ngoài việc cá độ trên, trong trận bóng đá giữa đội Bò Đào Nha và đội Ma Rốc; Trần K N còn cá độ với Phạm M M, Trần Đ L, Nguyễn T H, Lê Q H, Nguyễn T T và đối tượng tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Cụ thể như sau:

- Phạm M M cá độ với Trần K N 02 kèo với số tiền 10.000.000đ
- Trần Đ L cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 5.000.000đ
- Nguyễn T H cá độ với Trần K N 02 kèo với số tiền 1.500.000đ
- Lê Q H cá độ với Trần K N 03 kèo với số tiền 1.500.000đ
- Nguyễn T T cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 2.000.000đ
- Đối tượng tên K cá độ với Trần K N 04 kèo với số tiền 2.000.000đ

Ngoài ra, Nguyễn T H cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 5.000.000đ trong trận bóng giữa đội Đức và đội Tây Ban Nha ngày 28/11/2022.

Tổng số tiền Trần K N nhận cá độ là 37.850.000đ, trong đó 36.500.000đ tiền đánh bạc; 1.350.000đ tiền thắng bạc (Lê V Đ 900.000đ và Trần T G 450.000đ).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N H, tỉnh Kon Tum đã ra quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần K N, Lê V Đ, Nguyễn T H phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần K N 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 30/6/2023).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê V Đ 06 (sáu) tháng tù; thời gian tù tính từ ngày chấp hành hình phạt. Lê V Đ được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 16/12/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 35, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn T H số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) là hình phạt chính, để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 quyển vở bìa màu trắng xanh, bìa vở có chữ “K. POP NOTEBOOK”.

3. Biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền đã dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc, cụ thể:

Thu của Trần K N 37.850.000đ (*Ba mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng*);

Thu của Lê V Đ 8.200.000đ (*Tám triệu hai trăm nghìn đồng*).

Thu của Nguyễn T H 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo khác; tiền phạt bổ sung, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 114/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần bản án sơ thẩm về phần Quyết định truy thu số tiền đánh bạc của các bị cáo bị kháng nghị, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phần xử lý vật chứng là quyển vở thu giữ của bị cáo Trần K N, cụ thể như sau: Chỉ tuyên thu của bị cáo Trần K N số tiền thắng cược là 1.350.000 đồng; số tiền đặt cược Lê V Đ là 7.300.000đ; số tiền đặt cược Nguyễn T H là 6.500.000đ. Thu số tiền dùng để đánh bạc của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần T G là 2.000.000đ, Lê Q H 1.500.000đ, Nguyễn T T 2.000.000đ, Đoàn V H 200.000đ để sung quỹ nhà nước vì tiền này là tiền dùng để đánh bạc.

Về vật chứng: Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 quyển vở màu trắng xanh.

Đề nghị: Sửa án sơ thẩm đối với các nội dung trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định kháng nghị phúc thẩm số 114/QĐ-VKS-P7 ngày 21/7/2023.

Các bị cáo Trần K N, Lê V Đ, Nguyễn T H không có ý kiến gì về kháng nghị của VKSND tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21h30 ngày 10/12/2022, Trần K N, Đoàn V H, Lê V Đ đến nhà Trần T G để xem trận bóng đá giữa Bồ Đào Nha và Ma Rốc trong khuôn khổ giải bóng đá FIFA World Cup 2022, do biết

Nam có chơi cá độ bóng đá nên Đ, G, H chủ động cá độ với Nam, sau khi trao đổi các bị cáo thỏa thuận, thống nhất cá độ cụ thể:

- Lê V Đ cá độ với Trần K N 12 kèo với số tiền 7.300.000đ. Kết thúc hiệp 1, Lê V Đ thắng số tiền 900.000đ.

- Trần T G cá độ với Trần K N 04 kèo với số tiền 2.000.000đ. Kết thúc hiệp 1, Trần T G thắng 450.000đ.

- Đoàn V H cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 200.000đ, chưa xác định được thắng thua thì bị bắt quả tang.

- Phạm M M cá độ với Trần K N 02 kèo với số tiền 10.000.000đ

- Trần Đ L cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 5.000.000đ

- Nguyễn T H cá độ với Trần K N 02 kèo với số tiền 1.500.000đ

- Lê Q H cá độ với Trần K N 03 kèo với số tiền 1.500.000đ

- Nguyễn T T cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 2.000.000đ

- Đối tượng tên K cá độ với Trần K N 04 kèo với số tiền 2.000.000đ

- Nguyễn T H cá độ với Trần K N 01 kèo với số tiền 5.000.000đ trong trận bóng giữa đội Đức và đội Tây Ban Nha ngày 28/11/2022.

Tổng số tiền Trần K N nhận cá độ là 37.850.000đ, trong đó 36.500.000đ tiền đánh bạc; 1.350.000đ tiền thắng bạc (Lê V Đ 900.000đ và Trần T G 450.000đ).

Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần K N, Lê V Đ, Phạm M M, Nguyễn T H, Trần Đ L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của VKSND tỉnh Kon Tum:

Tổng số tiền các bị cáo và các đối tượng khác dùng để đánh bạc là 37.850.000đ, thực tế bị cáo Nam chưa nhận số tiền này nhưng cấp sơ thẩm tuyên tịch thu của bị cáo Nam 37.850.000đ đồng thời vẫn tuyên các bị cáo khác nộp lại số tiền đánh bạc, trong đó có Lê V Đ nộp số tiền 8.200.000đ; Nguyễn T H 5.000.000đ là thu 2 lần, không đúng quy định pháp luật. Trong vụ án này chỉ tuyên thu của Trần K N số tiền 1.350.000đ (Số tiền thắng cược của Đ 900.000đ và G 450.000đ); Lê V Đ số tiền 7.300.000đ và Nguyễn T H số tiền 6.500.000đ là tiền dùng để đặt cược mới đúng quy định.

Đối với những người liên quan Trần T G đã dùng số tiền 2.000.000đ, Lê Q H 1.500.000đ, Nguyễn T T 2.000.000đ, Đoàn V H 200.000đ vào việc đánh bạc nhưng chỉ bị xử phạt hành chính và số tiền này chưa bị xử lý nên cần truy thu số tiền này để sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Về xử lý vật chứng: 01 quyển vở màu trắng xanh là quyển vở ghi chép các thông tin cá độ bóng đá của Trần K N, vì vậy cần lưu giữ lại trong hồ sơ vụ án mà

không tuyên tịch thu tiêu hủy như sơ thẩm đã tuyên.

Từ phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ kháng nghị của VKSND tỉnh Kon Tum, sửa án sơ thẩm về phần tuyên tịch thu tiền của bị cáo Trần K N bị cáo Lê V Đ và bị cáo Nguyễn T H để sung quỹ nhà nước.

Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp toàn bộ số tiền dùng đánh bạc để sung quỹ nhà nước đồng thời sửa về phần xử lý vật chứng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Chấp nhận toàn bộ kháng nghị số 114/QĐ-VKS-P7 ngày 21/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum.

Sửa một phần bản án số 19/2023/HS-ST ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện N H về phần truy thu số tiền đánh bạc và xử lý vật chứng.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bị cáo Trần K N số tiền 1.350.000đ (*Một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng*). Bị cáo đã nộp 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001240 ngày 29/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N H, bị cáo được nhận lại số tiền 13.650.000đ (*Mười ba triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng*).

Tịch thu bị cáo Lê V Đ số tiền 7.300.000đ (*Bảy triệu ba trăm ngàn đồng*). Bị cáo đã nộp 8.200.000đ (*Tám triệu hai trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001232 ngày 31/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N H, bị cáo được nhận lại số tiền 900.000đ (*Chín trăm ngàn đồng*).

Tịch thu bị cáo Nguyễn T H số tiền 6.500.000đ (*Sáu triệu trăm ngàn đồng*). Bị cáo đã nộp 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001239 ngày 26/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N H, bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*).

Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp số tiền như sau: Trần T G 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*); Lê Q H 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*); Nguyễn T T 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*); Đoàn V H 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Về vật chứng: Tuyên lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 quyển vở bìa màu trắng xanh, bìa vở có chữ “K. POP NOTEBOOK”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Tp. Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- TAND H. N H;
- VKSND huyện N H;
- Cục THADS H. N H;
- Các bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Mai